

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22827201] - Trang bị điện ngành
điện tử (CCQ2406A)

CBGD: Phạm Toàn Sinh (280034)

Số SV có mặt: 18

Số bài thi: 18

Số tờ giấy thi: 18

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124060005	Hồ Tuấn Anh	17/08/2006	CCQ2406A	13		7.0	4,0	5,2
2	2124060004	Nguyễn Tuấn Anh	10/07/2003	CCQ2406A			0.0		0,0
3	2124060006	Chu Viết Bảo	04/12/2006	CCQ2406A	14	Bảo	9.0	9,0	9,0
4	2124060120	Nguyễn Quốc Chiến	29/01/2006	CCQ2406A	12	Chiến	6.0	5,0	5,4
5	2124060021	Phạm Văn Định	02/09/2006	CCQ2406A	12	Định	9.0	7,0	7,8
6	2124060014	Võ Thành Đô	22/11/2006	CCQ2406A	11		8.0	9,0	8,6
7	2124060035	Nguyễn Xuân Duy	14/06/2006	CCQ2406A			0.0		0,0
8	2124060020	Phạm Thành Duy	28/04/2006	CCQ2406A	11		5.0	5,0	5,0
9	2124060015	Ngô Công Hoan	02/11/2006	CCQ2406A	15		9.0	9,0	9,0
10	2124060034	Nguyễn Quốc Hùng	04/09/2006	CCQ2406A			5.0		2,0
11	2124060033	Nguyễn Phi Khánh	16/05/2006	CCQ2406A	15	Khánh	8.0	4,0	5,6
12	2124060012	Bùi Đăng Khoa	06/01/2004	CCQ2406A	13 ^a	Khoa	8.0	9,0	8,6
13	2124060022	Phạm Hoàng Khởi	23/07/2006	CCQ2406A	14	Khởi	7.5	7,5	7,5
14	2124060016	Phạm Thành Khương	29/01/2006	CCQ2406A	11	Khương	8.0	6,0	6,8
15	2124060030	Nguyễn Hữu Lộc	01/06/2006	CCQ2406A	14	Lộc	9.0	9,0	9,0
16	2124060026	Vương Toàn Lợi	04/10/2006	CCQ2406A	13	Lợi	8.5	9,0	8,8
17	2124060085	Võ Hoàng Long	15/04/2005	CCQ2406A			0.0		0,0
18	2124060018	Trịnh Thông Minh	08/11/2006	CCQ2406A	13 ^b	Minh	9.0	9,0	9,0
19	2124060019	Dương Trung Ngọc	30/05/2006	CCQ2406A	14	Ngọc	9.0	9,0	9,0
20	2124060027	Tạ Quang Nguyên	14/04/2006	CCQ2406A	14	Nguyên	9.0	9,0	9,0
21	2124060003	Huỳnh Minh Nhật	29/11/2006	CCQ2406A	15		8.5	9,0	8,8
22	2124060013	Ngô Hồng Phú	03/10/2006	CCQ2406A			0.0		0,0
23	2124060028	Từ Thái Minh Quân	29/11/2006	CCQ2406A			0.0		0,0
24	2124060007	Nguyễn Duy Quang	30/06/2006	CCQ2406A	13	Quang	9.0	9,0	9,0

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viễn chấm thi 1 G.Viễn chấm thi 2

Môn học : [22827202] - Trang bị điện ngành
điện tử (CCQ2406B)

CBGD: Phạm Toàn Sinh (280034)

Số SV có mặt: 20...

Số bài thi:20...

Số tờ giấy thi: 20.

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124060062	Nguyễn Bảo Lâm	12/04/2006	CCQ2406B			7.0	0,0	2,8
2	2122060028	Nguyễn Ngọc Lâm	20/12/2004	CCQ2206A	14	Lâm	9.0	9,0	9,0
3	2124060050	Nguyễn Phước Lành	31/12/2004	CCQ2406B	12	Lành	8.5	8,0	8,2
4	2124060046	Nguyễn Thị Ngọc Linh	18/02/2006	CCQ2406B	12	Linh	9.0	9,0	9,0
5	2124060130	Lê Quang Nguyên	19/05/2005	CCQ2406B	12	Quang	8.0	9,0	8,6
6	2124060131	Trần Duy Nhân	02/10/2006	CCQ2406B	19	Nhân	7.5	5,0	6,0
7	2124060043	Trần Thành Nhân	10/12/2006	CCQ2406B	11	Nhân	8.0	9,0	8,6
8	2124060064	Đặng Sỹ Ninh	19/07/2006	CCQ2406B	13	Ninh	6.5	8,0	7,4
9	2124060048	Nguyễn Tấn Phát	21/05/2006	CCQ2406B	11	Phát	8.0	9,0	8,6
10	2124060066	Huỳnh Dương Sang	17/11/2006	CCQ2406B	13	Sang	6.0	5,0	5,4
11	2124060065	Võ Anh Tài	30/08/2006	CCQ2406B			0.0		0,0
12	2124060042	Võ Văn Thắng	13/11/2005	CCQ2406B	15	Thắng	8.5	8,0	8,2
13	2124060044	Trần Đình Thành	14/05/2006	CCQ2406B			0.0		0,0
14	2124060052	Trần Minh Xuân	10/12/2006	CCQ2406B	12	Xuân	8.0	9,0	8,6
15	2124060069	Lê Thị Thu Thảo	29/09/2006	CCQ2406B	13	Thảo	9.0	9,0	9,0
16	2124060047	Phạm Đức Thịnh	24/05/2006	CCQ2406B	13	Thịnh	5.0	5,0	5,0
17	2124060056	Trương Quang Trình	15/03/2006	CCQ2406B	13	Trình	9.0	9,0	9,0
18	2124060051	Phùng Đình Trọng	23/07/2005	CCQ2406B	15	Trọng	9.0	9,0	9,0
19	2124060061	Võ Tấn Trung	10/03/2006	CCQ2406B	15	Trung	8.5	6,0	7,0
20	2124060102	Điền Huy Văn	29/11/2006	CCQ2406B			0.0		0,0
21	2124060041	Nguyễn Thành Viên	10/01/2001	CCQ2406B	14	Viên	9.0	9,0	9,0
22	2124060057	Trần Văn Vinh	29/01/2006	CCQ2406B	14	Vinh	6.5	5,0	5,6
23	2124060049	Lâm Trường Vũ	06/04/2005	CCQ2406B	15	Vũ	7.5	5,0	6,0